

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/HSST

Ngày: 27/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Chức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Hoàng Thị Quýt

Ông: Nguyễn Đình Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng, thư ký Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Bùi Quang Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Qu định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Th, sinh năm 1991; tên gọi khác: Cu; nơi cư trú: thôn 10, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trần Thị Cẩm H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/02/2021 cho đến nay (có mặt).

Người bị hại: bà Nguyễn Thị Phụng M, sinh năm: 1993; HKTT: thôn 06, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút sáng, ngày 22/02/2021 Lê Văn Th đi bộ từ nhà ở thôn 10, xã Th H, huyện B Đ đến nhà bà Nguyễn Thị Phụng M ở thôn 6, xã Th H, huyện B Đ thì phát hiện cửa phía trước nhà chị M đã đóng và không có người ở nhà, nên Th lén lút đột nhập đi vào phía sau nhà, thấy cửa sau không khóa Th mở cửa vào phòng khách lấy trộm được 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Dell loại

Inspirion 14 -7447 Core i7 cùng bộ sạc để trên bàn; 01 đế tản nhiệt laptop hiệu deep cool, màu đen; 01 bàn phím máy tính hiệu Gunius, màu đen; 01 chuột dây máy tính màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu Gold (hồng phấn) để trên ghế salon ở khu vực nhà bếp rồi đi ra cửa sau và đi bộ đến thôn 3, xã Th H thì gặp anh Điều Qu đang điều khiển xe mô tô nên Th đi nhờ xe anh Qu, mục đích là đi tìm nơi tiêu thụ tài sản vừa lấy trộm. Anh Qu thấy Th đang ôm máy vi tính xách tay, nghi ngờ Th là người lấy trộm tài sản nên điện báo cho Công an.

Tại bản cáo trạng số: 33/CTr-VKS ngày 06/5/2021 của VKSND huyện B Đ truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên Qu định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Các hoạt động tố tụng, các Quyết định của cơ quan điều tra công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*:

Là đối tượng nghiện ma túy muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động Lê Văn Tuấn lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22/02/2021 Lê Văn Th đã có hành vi lén lút vào nhà chị Nguyễn Thị Phụng M ở thôn 6, xã Th H, huyện B Đ chiếm đoạt 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Dell loại Inspirion 14 -7447 Core i7 cùng bộ sạc để trên bàn; 01 đế tản nhiệt laptop hiệu deep cool, màu đen; 01 bàn phím máy tính hiệu Gunius, màu đen; 01 chuột

dây máy tính màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu Gold (hồng phấn) để trên ghế salon ở khu vực nhà bếp nhà chị M.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 179/2021/BKL-ĐGTS ngày 22/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B Đ xác định tại thời điểm ngày 22/02/2021 giá trị tài sản của:

- 01 (một) máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 14-7447 Core i7, màu đen kèm bộ sạc lap top, chất lượng sử dụng còn lại là 30% có giá là: 3.660.000đ (ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chuột dây máy tính màu đen chất lượng sử dụng còn lại là 30% có giá là: 45.000đ (bốn mươi lăm nghìn đồng).

- 01 (một) bàn phím máy tính Gunius, màu đen, chất lượng sử dụng còn lại là 30% có giá là: 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng).

- 01 (một) đế tản nhiệt laptop deep cool màu đen, chất lượng sử dụng còn lại là 30% có giá là: 36.000đ (ba mươi sáu nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, loại 16G, màu Gold, Imei: 356681083024155, chất lượng sử dụng còn lại là 40% có giá là: 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lê Văn Th chiếm đoạt có giá trị là: 8.801.000đ (tám triệu tám trăm lẻ một nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Lê Văn Th đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo là rất cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. *Tình tiết giảm nhẹ*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự HDXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. *Trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Vật chứng*:

Đối với: 01 (một) máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 14-7447 Core i7, màu đen kèm bộ sạc laptop; 01 (một) chuột dây máy tính màu đen; 01 (một) bàn phím máy tính Genius, màu đen; 01 (một) đế tản nhiệt laptop deep cool màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, loại 16G, màu Gold, Imei: 356681083024155. Đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Phượng M, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị M là có căn cứ nên HĐXX không xét.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức án đối với bị cáo, và các vấn đề khác là phù hợp nên được chấp nhận.

[8]. *Án phí*: Căn cứ vào Nghị Qu 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QU ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 22/02/2021).

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc